

Số: 31/2020/QĐST- DS

Mang Thít, ngày 27 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2020/TLST-DS, ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1971 và chị Huỳnh Thị Tuyết Á, sinh năm 1965; cùng địa chỉ cư trú ấp Tân Thắng, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh Trần Thanh P, sinh năm 1977 và chị Đặng Thị Hồng T, sinh năm 1978; cùng địa chỉ cư trú ấp Tân Qui, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Trần Thanh P và chị Đặng Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Lê Thanh T và chị Huỳnh Thị Tuyết Á số tiền 20.000.000 đồng (hai chục triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí: Bị đơn anh Trần Thanh P và chị Đặng Thị Hồng T tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng)

Nguyên đơn anh Lê Thanh T và chị Huỳnh Thị Tuyết Á được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006504 ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Tấn Đồng